

Bản án số: 76/2021/HS-ST

Ngày: 11 – 05- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lý

Nghề Nghiệp: Cán bộ hưu trí, phường 01, quận Gò Vấp.

Ông Vũ Khánh Hưng

Nghề nghiệp: Phó bí thư quận Đoàn, quận Gò Vấp

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 05 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2021/HSST ngày 02/04/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 27/04/2021 đối với bị cáo:

Sơn Tuấn V; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 11 năm 2003; Tại: Bạc Liêu; Hộ khẩu thường trú: xã Tân H, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha: S T – Sinh năm 1968; Mẹ: S Thị O – Sinh năm 1978; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 06/01/2021 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Vũ Anh T – luật sư thuộc văn phòng luật sư Quang Lê – Đoàn luật sư , Thành phố Hồ Chí Minh.(có mặt).

Người giám hộ cho bị cáo: Bà Hà Linh C – sinh năm 1992.

Cán bộ quận đoàn, quận Gò Vấp.

Bị hại:

1/Em Nguyễn Văn H, sinh năm 2005, địa chỉ: đường Quang Trung, phường 11 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt);

Người giám hộ cho em H, có ông Nguyễn Văn S là anh ruột của bị hại – sinh năm 1996; trú tại: đường Quang Trung, phường 11 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt);

2/ Ông Nguyễn Văn H, địa chỉ: đường Quang Trung, phường 11 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Diệp Tiểu L địa chỉ: đường Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Ông Đỗ Văn H; Địa chỉ: ấp 2 xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, TPHCM. (vắng mặt);

3/ Ông Nguyễn Văn H; trú tại: Bà Hom, phường 13 quận 06, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 30/12/2020, anh Nguyễn Văn H cho S Tuấn V là nhân viên bán hàng quần áo cho anh H tại Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp mượn 01 xe máy hiệu Honda Airblade biển số 59K1-859.27 để V đi mua đồ nhưng không thấy V quay lại trả xe nên anh H trình báo tại Công an Phường 11, quận Gò Vấp. Đội CSHT Công an quận Gò Vấp tiến hành truy xét đối tượng V hiện đang cư ngụ tại Tổ 8, thôn Cát H, xã Tân H, TX. Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu và mời về làm việc.

Tại Cơ quan điều tra S Tuấn V khai nhận: Vào giữa tháng 12/2020 V xin vào làm việc tại cửa hàng mua bán quần áo tại Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp do anh Nguyễn Văn H làm chủ. Vào khoảng 08h ngày 30/12/2020, trong lúc Nguyễn Văn H, sinh năm 2005 là nhân viên cửa hàng đang ngủ ở trong phòng thì V lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen của H để trên đầu chỗ nằm rồi đi xuống tầng trệt gặp anh Nguyễn Văn H nói mượn xe máy của anh H đi mua thuốc nên anh H đồng ý. Sau khi mượn được xe V chạy lòng vòng tìm cửa hàng bán điện thoại di động vừa trộm được, V bán chiếc điện thoại Iphone X được 4.000.000 đồng và mua lại 01 điện thoại hiệu Samsung A20S với giá 2.800.000 đồng (V không nhớ tên và địa chỉ cửa hàng), số tiền còn dư 1.200.000 đồng V đã tiêu xài hết. Sau đó, V sợ quay về cửa hàng sẽ bị phát hiện lấy trộm điện thoại nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy của anh H, V chạy xe đến cửa hàng mua bán xe máy Doanh Đại Phát, địa chỉ: Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú để bán xe máy biển số 59K1-859.27. Trong lúc bán xe V thấy thích chiếc xe máy hiệu Yamaha Exciter biển số 85C1-258.04 nên hỏi đổi bù, nhân viên bán hàng nói bù thêm 8.000.000 đồng, V không đủ tiền nên nhân viên giao xe biển số 85C1-258.04 cho V nhưng giữ lại giấy tờ xe khi nào trả đủ tiền cửa hàng sẽ

giao giấy tờ xe. Sau khi bán xong tài sản đã chiếm đoạt, V điều khiển xe Yamaha Exciter biển số 85C1-258.04 về nhà cha mẹ ruột tại Tổ 8, Thôn Cát H, xã Tân H, Thị xã. Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu sinh sống. Cơ quan điều tra đã thu hồi được chiếc xe máy Honda AirBlade, biển số 59K1-859.27.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X.(Không thu hồi được). 01 điện thoại di động hiệu Samsung AS có số imei: 352233117668542. (là điện thoại V mua lại từ tiền bán được điện thoại Iphone X).

- 01 xe mô tô 02 bánh hiệu Honda AirBlade, biển số 59K1-859.27, số máy: 46E-6076542, số khung RLHJF4613EZ151170. Qua xác minh chiếc xe máy trên do anh Nguyễn Văn H (anh ruột của anh Nguyễn Văn H), ngụ: Bà Hom, Phường 13, Quận 6 đứng tên chủ sở hữu. Anh H khai nhận do không có hộ khẩu tại Thành phố Hồ Chí Minh nên anh H mua xe và nhờ anh H đứng tên dùm. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn H. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. (BL: 89-90).

Tại kết luận định giá số 32 ngày 13/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự cấp quận- UBND quận Gò Vấp kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X (phiên bản quốc tế) dung lượng 256GB, đã qua sử dụng tại thời điểm 30/12/2020 trị giá 8.500.000 đồng và 01 xe mô tô 02 bánh hiệu Honda AirBlade, biển số 59K1-859.27, số máy: 46E-6076542, số khung: RLHJF4613EZ151170 đã qua sử dụng ngày 30/12/2020 trị giá 21.500.000 đồng. (BL:36-37).

- 01 xe máy Yamaha Exciter biển số 85C1-258.04, số khung: RLCE55P10EY356199, số máy: 55P1356223. Qua xác minh chiếc xe trên do anh Phạm Võ Ngọc C, sinh năm 1997, ngụ: Thanh H, Ninh H, Ninh Thuận đứng tên chủ sở hữu. Anh Chiến đã bán chiếc xe trên cho Cửa hàng mua bán xe máy Doanh Đại Phát, địa chỉ: Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú do chị Diệp Tiểu L làm giám đốc. Chị L khai không biết xe Honda AirBlade, biển số 59K1-859.27 V đem bán là xe do trộm cắp mà có nên đã đổi xe máy trên cho V. Chị L có đơn xin nhận lại xe. Không có chứng cứ xác định chị L tiêu thụ tài sản do người khác mà có nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị Diệp Tiểu L.(74-75). Về dân sự: em H yêu cầu bị cáo V bồi thường số tiền 6.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 74 ngày 10/03/2021 của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp.(BL:38).

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 01/04/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo S Tuấn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử

- Xử phạt bị cáo Sơn Tuấn V từ 06 đến 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, từ 09 đến 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung là 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

- Buộc bị cáo bồi thường cho em Nguyễn Văn H số tiền 6.000.000 đồng.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, lúc phạm tội là người chưa thành niên, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, phạm tội thuộc trường hợp giản đơn, là người dân tộc khơ me có hoàn cảnh khó khăn nên suy nghĩ còn hạn chế. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo, người giám hộ cho bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Sơn Tuấn V đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị hại, và người quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng bị cáo Sơn Tuấn V phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 và Điều 175 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Bên cạnh đó bị cáo lợi dụng lòng tin của anh H cho bị cáo mượn xe máy hiệu Honda Airblade biển số 59K1-859.27 của anh H để đi mua đồ ăn sau đó chiếm đoạt chiếc xe trên bán lấy tiền tiêu xài và bỏ trốn. Hành vi

của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, bị cáo sẵn sàng phạm tội để có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Tài sản bị cáo trộm cắp là chiếc điện thoại iphone X qua định giá có giá trị là 8.500.000 đồng và chiếc xe gắn máy bị cáo chiếm đoạt qua định giá có giá trị là 21.500.000 đồng, nên Viện kiểm sát quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 và điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Do bị cáo phạm hai tội nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo V.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết: Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án tiền sự, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại là anh Hậu, là người dân tộc khơ me, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Mặt khác lúc phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điều 91 và 101 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 173 và khoản 5 điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử không phạt bị cáo do bị cáo là người chưa thành niên.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại là em Nguyễn Văn H và người giám hộ yêu cầu bị cáo và người giám hộ cho bị cáo bồi thường giá trị chiếc điện thoại Iphone X là 6.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đồng ý bồi thường cho em Nguyễn Văn H số tiền trên, xét thỏa thuận trên không trái pháp luật nghĩ nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung AS có số imei: 352233117668542 là điện thoại V mua lại từ tiền bán được điện thoại Iphone X. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc điện thoại trên bị cáo có được từ tài sản trộm cắp mà có nên quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với bà Diệp Hiểu L khi mua xe không biết tài sản trên do bị cáo V phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý về tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xét lời bào chữa của luật sư cho bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm a khoản 1 điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm a khoản 2 Điều 91 và khoản 1 điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Sơn Tuấn V phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Xử phạt bị cáo Sơn Tuấn V 06(sáu) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Sơn Tuấn V 09(chín) tháng tù về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt của 02 tội danh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01(một) năm 03(ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính kể từ ngày 06/01/2021 .

Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước điện thoại di động hiệu Samsung AS có số imei: 352233117668542 l.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 544/PNK ngày 01/04/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Gò Vấp).

Buộc bị cáo Sơn Tuấn V bồi thường cho em Nguyễn Văn H số tiền 6.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000(ba trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, bị hại, người giám hộ cho bị cáo, người giám hộ cho bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tường Linh